

Phụ lục
DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG LĨNH VỰC VIỄN THÔNG VÀ INTERNET
THUỘC PHẠM VI, CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày /9/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh Đắk Lắk)

TT	Mã thủ tục hành chính	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
1	1.013899	Cấp giấy phép cung cấp dịch vụ viễn thông không có hạ tầng mạng, loại hình dịch vụ viễn thông cố định mặt đất (dịch vụ viễn thông cung cấp trên mạng viễn thông cố định mặt đất)	15 ngày kể từ ngày kết thúc thời hạn xét tính hợp lệ của hồ sơ	- Nộp trực tuyến qua Cổng dịch vụ công Quốc gia, tại địa chỉ http://dichvucong.gov.vn. - Nộp trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Đắk Lắk. - Nộp qua dịch vụ bưu chính công ích.	<i>Thực hiện theo Thông tư số 52/2025/TT-BTC ngày 24/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính, cụ thể như sau:</i> - <i>Phí dịch vụ viễn thông: nộp theo quy định tại khoản 1 Điều 5, Mục I.1 Biểu mức thu phí quyền hoạt động viễn thông, lệ phí cấp giấy phép viễn thông.</i> - <i>Lệ phí: 1.000.000 đồng/giấy phép</i>	- Luật Viễn thông năm 2023. - Nghị định số 163/2024/NĐ-CP ngày 24/12/2024 của Chính phủ. - Nghị định số 133/2025/NĐ-CP ngày 12/6/ 2025 của Chính phủ. - Thông tư số 52/2025/TT-BTC ngày 24/6 /2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.

TT	Mã thủ tục hành chính	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
2	1.013900	Cấp giấy phép cung cấp dịch vụ viễn thông có hạ tầng mạng, loại mạng viễn thông công cộng cố định mặt đất không sử dụng băng tần số vô tuyến điện, không sử dụng số thuê bao viễn thông có phạm vi thiết lập mạng viễn thông trong một tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương	15 ngày kể từ ngày kết thúc thời hạn xét tính hợp lệ của hồ sơ	- Nộp trực tuyến qua Cổng dịch vụ công Quốc gia, tại địa chỉ http://dichvucong.gov.vn. - Nộp trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Đắk Lắk. - Nộp qua dịch vụ bưu chính công ích.	Thực hiện theo Thông tư số 52/2025/TT-BTC ngày 24/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính, cụ thể như sau: - Phí thiết lập mạng viễn thông công cộng: nộp theo quy định tại khoản 2 Điều 5, Mục I.2 Biểu mức thu phí quyền hoạt động viễn thông, lệ phí cấp giấy phép viễn thông. - Phí dịch vụ viễn thông: nộp theo quy định tại khoản 1 Điều 5, Mục I.1 Biểu mức thu phí quyền hoạt động viễn thông, lệ phí cấp giấy phép viễn thông.	- Luật Viễn thông năm 2023. - Nghị định số 163/2024/NĐ-CP ngày 24/12/2024 của Chính phủ. - Nghị định số 133/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ. - Thông tư số 52/2025/TT-BTC ngày 24/6 /2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.

TT	Mã thủ tục hành chính	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
					- Lệ phí: 1.000.000 đồng/giấy phép.	
3	1.013901	Sửa đổi, bổ sung giấy phép cung cấp dịch vụ viễn thông không có hạ tầng mạng, loại hình dịch vụ viễn thông cố định mặt đất (dịch vụ viễn thông cung cấp trên mạng viễn thông cố định mặt đất) đối với trường hợp quy định tại điểm a, điểm b khoản 1 Điều 36 Nghị định số 163/2024/NĐ-CP	15 ngày kể từ ngày kết thúc thời hạn xét tính hợp lệ của hồ sơ	- Nộp trực tuyến qua Cổng dịch vụ công Quốc gia, tại địa chỉ http://dichvucong.gov.vn. - Nộp trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Đắk Lắk. - Nộp qua dịch vụ bưu chính công ích.	Thực hiện theo Thông tư số 52/2025/TT-BTC ngày 24/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính, cụ thể như sau: - Phí dịch vụ viễn thông: nộp theo quy định tại khoản 1 Điều 5, Mục I.1 Biểu mức thu phí quyền hoạt động viễn thông, lệ phí cấp giấy phép viễn thông. - Lệ phí: 500.000 đồng/giấy phép	- Luật Viễn thông năm 2023. - Nghị định số 163/2024/NĐ-CP ngày 24/12/2024 của Chính phủ. - Nghị định số 133/2025/NĐ-CP ngày 12/6/ 2025 của Chính phủ. - Thông tư số 52/2025/TT-BTC ngày 24/6 /2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.

TT	Mã thủ tục hành chính	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
4	1.013902	Sửa đổi, bổ sung giấy phép cung cấp dịch vụ viễn thông không có hạ tầng mạng, loại hình dịch vụ viễn thông cố định mặt đất (dịch vụ viễn thông cung cấp trên mạng viễn thông cố định mặt đất) đối với trường hợp quy định tại điểm a khoản 2 Điều 36 Nghị định số 163/2024/NĐ-CP.	15 ngày kể từ ngày kết thúc thời hạn xét tính hợp lệ của hồ sơ	- Nộp trực tuyến qua Cổng dịch vụ công Quốc gia, tại địa chỉ http://dichvucong.gov.vn. - Nộp trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Đắk Lắk. - Nộp qua dịch vụ bưu chính công ích.	Thực hiện theo Thông tư số 52/2025/TT-BTC ngày 24/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính, cụ thể như sau: - Phí dịch vụ viễn thông: nộp theo quy định tại khoản 1 Điều 5, Mục I.1 Biểu mức thu phí quyền hoạt động viễn thông, lệ phí cấp giấy phép viễn thông. - Lệ phí: 500.000 đồng	- Luật Viễn thông năm 2023. - Nghị định số 163/2024/NĐ-CP ngày 24/12/2024 của Chính phủ. - Nghị định số 133/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ. - Thông tư số 52/2025/TT-BTC ngày 24/6 /2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.
5	1.013903	Sửa đổi, bổ sung giấy phép cung cấp dịch vụ viễn thông có hạ tầng mạng, loại mạng viễn thông công cộng cố định mặt đất không sử dụng băng tần số vô tuyến điện, không sử dụng số	15 ngày kể từ ngày kết thúc thời hạn xét tính hợp lệ của hồ sơ	- Nộp trực tuyến qua Cổng dịch vụ công Quốc gia, tại địa chỉ http://dichvucong.gov.vn. - Nộp trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Đắk Lắk. - Nộp qua dịch vụ bưu	Thực hiện theo Thông tư số 52/2025/TT-BTC ngày 24/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính, cụ thể như sau: - Phí thiết lập	- Luật Viễn thông năm 2023. - Nghị định số 163/2024/NĐ-CP ngày 24/12/2024 của Chính phủ. - Nghị định số 133/2025/NĐ-CP

TT	Mã thủ tục hành chính	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
		thuê bao viễn thông có phạm vi thiết lập mạng viễn thông trong một tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương đối với trường hợp quy định tại điểm a, điểm b khoản 1 Điều 36 Nghị định số 163/2024/NĐ-CP		chính công ích.	mạng viễn thông công cộng: nộp theo quy định tại khoản 2 Điều 5, Mục I.2 Biểu mức thu phí quyền hoạt động viễn thông, lệ phí cấp giấy phép viễn thông. - Phí dịch vụ viễn thông: nộp theo quy định tại khoản 1 Điều 5, Mục I.1 Biểu mức thu phí quyền hoạt động viễn thông, lệ phí cấp giấy phép viễn thông. - Lệ phí: 500.000 đồng.	ngày 12/6/ 2025 của Chính phủ. - Thông tư số 52/2025/TT-BTC ngày 24/6 /2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.

TT	Mã thủ tục hành chính	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
6	1.013904	Sửa đổi, bổ sung giấy phép cung cấp dịch vụ viễn thông có hạ tầng mạng, loại mạng viễn thông công cộng cố định mặt đất không sử dụng băng tần số vô tuyến điện, không sử dụng số thuê bao viễn thông có phạm vi thiết lập mạng viễn thông trong một tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương tại điểm a khoản 2 Điều 36 Nghị định số 163/2024/NĐ-CP.	15 ngày kể từ ngày kết thúc thời hạn xét tính hợp lệ của hồ sơ	- Nộp trực tuyến qua Cổng dịch vụ công Quốc gia, tại địa chỉ http://dichvucong.gov.vn. - Nộp trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Đắk Lắk. - Nộp qua dịch vụ bưu chính công ích.	Thực hiện theo Thông tư số 52/2025/TT-BTC ngày 24/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính, cụ thể như sau: - Phí thiết lập mạng viễn thông công cộng: nộp theo quy định tại khoản 2 Điều 5, Mục I.2 Biểu mức thu phí quyền hoạt động viễn thông, lệ phí cấp giấy phép viễn thông. - Phí dịch vụ viễn thông: nộp theo quy định tại khoản 1 Điều 5, Mục I.1 Biểu mức thu phí quyền hoạt động viễn thông, lệ phí cấp giấy phép viễn thông.	- Luật Viễn thông năm 2023. - Nghị định số 163/2024/NĐ-CP ngày 24/12/2024 của Chính phủ. - Nghị định số 133/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ. - Thông tư số 52/2025/TT-BTC ngày 24/6 /2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.

TT	Mã thủ tục hành chính	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
					- Lệ phí: 500.000 đồng.	
7	1.013905	Gia hạn giấy phép cung cấp dịch vụ viễn thông có hạ tầng mạng, loại mạng viễn thông công cộng cố định mặt đất không sử dụng băng tần số vô tuyến điện, không sử dụng số thuê bao viễn thông có phạm vi thiết lập mạng viễn thông trong một tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương	15 ngày kể từ ngày kết thúc thời hạn xét tính hợp lệ của hồ sơ	- Nộp trực tuyến qua Cổng dịch vụ công Quốc gia, tại địa chỉ http://dichvucong.gov.vn. - Nộp trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Đắk Lắk. - Nộp qua dịch vụ bưu chính công ích.	Thực hiện theo Thông tư số 52/2025/TT-BTC ngày 24/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính, cụ thể như sau: - Phí thiết lập mạng viễn thông công cộng: nộp theo quy định tại khoản 2 Điều 5, Mục I.2 Biểu mức thu phí quyền hoạt động viễn thông, lệ phí cấp giấy phép viễn thông. - Phí dịch vụ viễn thông: nộp theo	- Luật Viễn thông năm 2023. - Nghị định số 163/2024/NĐ-CP ngày 24/12/2024 của Chính phủ. - Nghị định số 133/2025/NĐ-CP ngày 12/6/ 2025 của Chính phủ. - Thông tư số 52/2025/TT-BTC ngày 24/6 /2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.

TT	Mã thủ tục hành chính	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
					quy định tại khoản 1 Điều 5, Mục I.1 Biểu mức thu phí quyền hoạt động viễn thông, lệ phí cấp giấy phép viễn thông. - Lệ phí: 500.000 đồng/giấy phép.	
8	1.013906	Gia hạn giấy phép cung cấp dịch vụ viễn thông không có hạ tầng mạng, loại hình dịch vụ viễn thông cố định mặt đất (dịch vụ viễn thông cung cấp trên mạng viễn thông cố định mặt đất)	15 ngày kể từ ngày kết thúc thời hạn xét tính hợp lệ của hồ sơ.	- Nộp trực tuyến qua Cổng dịch vụ công Quốc gia, tại địa chỉ http://dichvucong.gov.vn. - Nộp trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Đắk Lắk. - Nộp qua dịch vụ bưu chính công ích.	Thực hiện theo Thông tư số 52/2025/TT-BTC ngày 24/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính, cụ thể như sau: - Phí dịch vụ viễn thông: nộp theo quy định tại khoản 1 Điều 5, Mục I.1 Biểu mức thu phí quyền hoạt động viễn thông, lệ phí cấp giấy phép viễn thông.	- Luật Viễn thông năm 2023. - Nghị định số 163/2024/NĐ-CP ngày 24/12/2024 của Chính phủ. - Nghị định số 133/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ. - Thông tư số 52/2025/TT-BTC ngày 24/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.

TT	Mã thủ tục hành chính	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
					- Lệ phí: 500.000 đồng.	
9	1.013907	Cấp lại giấy phép cung cấp dịch vụ viễn thông có hạ tầng mạng, loại mạng viễn thông công cộng cố định mặt đất không sử dụng băng tần số vô tuyến điện, không sử dụng số thuê bao viễn thông có phạm vi thiết lập mạng viễn thông trong một tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương	15 ngày kể từ ngày kết thúc thời hạn xét tính hợp lệ của hồ sơ	- Nộp trực tuyến qua Cổng dịch vụ công Quốc gia, tại địa chỉ http://dichvucong.gov.vn. - Nộp trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Đắk Lắk. - Nộp qua dịch vụ bưu chính công ích.	Phí: không có Lệ phí: 1.000.000 đồng/giấy phép	- Luật Viễn thông năm 2023. - Nghị định số 163/2024/NĐ-CP ngày 24/12/2024 của Chính phủ. - Nghị định số 133/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ. - Thông tư số 52/2025/TT-BTC ngày 24/6 /2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.
10	1.013976	Cấp lại giấy phép cung cấp dịch vụ viễn thông không có hạ tầng mạng, loại hình dịch vụ viễn thông cố định mặt đất (dịch vụ viễn thông cung cấp trên mạng viễn thông cố định mặt đất)	15 ngày kể từ ngày kết thúc thời hạn xét tính hợp lệ của hồ sơ	- Nộp trực tuyến qua Cổng dịch vụ công Quốc gia, tại địa chỉ http://dichvucong.gov.vn. - Nộp trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Đắk Lắk. - Nộp qua dịch vụ bưu	Thực hiện theo Thông tư số 52/2025/TT-BTC ngày 24/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính, cụ thể như sau: - Phí dịch vụ viễn thông: nộp theo	- Luật Viễn thông năm 2023. - Nghị định số 163/2024/NĐ-CP ngày 24/12/2024 của Chính phủ. - Nghị định số 133/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của

TT	Mã thủ tục hành chính	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
				chính công ích.	<i>quy định tại khoản 1 Điều 5, Mục I.1 Biểu mức thu phí quyền hoạt động viễn thông, lệ phí cấp giấy phép viễn thông.</i> - Lệ phí: 1.000.000 đồng/giấy phép.	Chính phủ. - Thông tư số 52/2025/TT-BTC ngày 24/6 /2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.
11	1.013908	Thu hồi giấy phép cung cấp dịch vụ viễn thông không có hạ tầng mạng, loại hình dịch vụ viễn thông cố định mặt đất (dịch vụ viễn thông cung cấp trên mạng viễn thông cố định mặt đất) và giấy chứng nhận đăng ký cung cấp dịch vụ viễn thông	10 ngày làm việc	- Nộp trực tuyến qua Cổng dịch vụ công Quốc gia, tại địa chỉ http://dichvucong.gov.vn . - Nộp trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Đắk Lắk. - Nộp qua dịch vụ bưu chính công ích.	Thực hiện theo Thông tư số 52/2025/TT-BTC ngày 24/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính, cụ thể như sau: - Phí: Doanh nghiệp phải nộp phí cung cấp dịch vụ viễn thông hết quý có ngày thu hồi giấy phép. Thời điểm nộp phí trước ngày giấy phép bị thu hồi. - Lệ phí: không.	- Luật Viễn thông năm 2023. - Nghị định số 163/2024/NĐ-CP ngày 24/12/2024 của Chính phủ. - Nghị định số 133/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ. - Thông tư số 52/2025/TT-BTC ngày 24/6 /2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.

TT	Mã thủ tục hành chính	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
12	1.013909	Thu hồi giấy phép cung cấp dịch vụ viễn thông có hạ tầng mạng, loại mạng viễn thông công cộng cố định mặt đất không sử dụng băng tần số vô tuyến điện, không sử dụng số thuê bao viễn thông có phạm vi thiết lập mạng viễn thông trong một tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương	10 ngày làm việc	- Nộp trực tuyến qua Cổng dịch vụ công Quốc gia, tại địa chỉ http://dichvucong.gov.vn. - Nộp trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Đắk Lắk. - Nộp qua dịch vụ bưu chính công ích.	Thực hiện theo Thông tư số 52/2025/TT-BTC ngày 24/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính, cụ thể như sau: - Phí: Doanh nghiệp phải nộp phí cung cấp dịch vụ viễn thông hết quý có ngày thu hồi giấy phép. Thời điểm nộp phí trước ngày giấy phép bị thu hồi. - Lệ phí: không.	- Luật Viễn thông năm 2023. - Nghị định số 163/2024/NĐ-CP ngày 24/12/2024 của Chính phủ. - Nghị định số 133/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ. - Thông tư số 52/2025/TT-BTC ngày 24/6 /2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.

Ghi chú: Nội dung in nghiêng là nội dung sửa đổi, bổ sung.